

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/DS-PT
Ngày: 29-4-2021
V/v tranh chấp hợp đồng thi công
xây dựng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường

Ông Vũ Đức Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Xuân Vi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xanh – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 135/2020/TLPT-DS ngày 11 tháng 12 năm 2020, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng*”, do Bản án dân sự sơ thẩm số 56/2020/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐ-PT ngày 30 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số ... đường Hiền Vương, thành phố PT, tỉnh BT.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Ngô Văn D – Luật sư Công ty TNHH MTV BH thuộc Đoàn Luật sư tỉnh ĐN; Địa chỉ: Số ... đường 30/4, phường TB, thành phố BH, tỉnh ĐN.

- Bị đơn: Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K

Địa chỉ: ... đường Võ Văn Kiệt, khu phố 1, phường PH, thành phố PT, tỉnh BT.

Người đại diện hợp pháp:

1. Ông Đỗ Minh T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số ... đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố PT, tỉnh BT; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 23/3/2021).

2. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn BL, xã HC, huyện HTB, tỉnh BT.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu phố B, phường TH, thành phố PT, tỉnh BT.

- *Người giám định:* Ông Trần Đình T – Giám định viên Trung tâm kiểm định xây dựng tỉnh BT.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích N.

Những người tham gia tố tụng có mặt nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích N, Luật sư Ngô Văn D, người làm chứng bà Nguyễn Thị S và giám định viên Trần Đình T; Người đại diện hợp pháp của bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 20/4/2021.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích N trình bày:

Nguyên vào ngày 05/11/2018, ông Thái Hoàng L là Giám đốc Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K có hợp đồng giao nhận thi công số 023/HĐTCXD để xây dựng cho bà một căn nhà tại địa chỉ số ... đường Hiền Vương, phường TH, thành phố PT, tỉnh BT, theo giấy phép xây dựng số 807 của UBND thành phố Phan Thiết cấp trên thửa đất số ..., tờ bản đồ số 08 tại khu phố A, phường TH, thành phố PT, tỉnh BT (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 529284). Trong quá trình thi công, bên B có bảo hành cho bà 12 tháng tính từ ngày bàn giao công trình (sau 75 ngày theo hợp đồng), thế nhưng bà đưa vào sử dụng căn nhà chỉ được 5 tháng thì xuống cấp trầm trọng, cụ thể: la phong bị dột mưa, vách tường nhiều nơi rạn nứt, tường lên cầu thang bị thấm nước mưa ẩm ướt, trên cầu thang lẫn dưới cầu thang đều bị rạn nứt, sân thượng cũng bị vết nứt, phía sau nhà nơi dùng để phơi quần áo cũng bị thấm mưa và nứt tường, trần nhà vệ sinh bị nứt một đường dài, phòng ngủ tường bị nứt và thấm nước mưa rò rỉ. Tóm lại, công trình không thể đưa vào sử dụng được. Hợp đồng công trình ông Thái Hoàng L đã nhận của bà 920.000.000đồng (chưa tính ngoài hợp đồng), thế nhưng bà hiện nay không thể sử dụng ngôi nhà mà ông L đã nhận xây dựng vì rất lo lắng không biết chừng nào nhà sập đổ, đồng thời hàng đêm không ngủ được, tổn thất tinh thần rất nhiều khi ở trong ngôi nhà này. Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết buộc Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K phải hoàn trả cho bà số tiền 920.000.000đồng theo hợp đồng số 023/HĐTCXD (bà chưa tính số tiền ngoài phát sinh), trả lại mặt bằng cho bà, đồng thời yêu cầu Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K phải trả cho bà số tiền 50.000.000đồng tổn thất tinh thần.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Hợp đồng thi công xây dựng không thực hiện đúng theo hợp đồng thỏa thuận vì nhà hoàn thành 75 ngày kể từ ngày mở móng, nhưng phía bị đơn cho rằng thi công nhà sau ngày có giấy phép xây dựng ngày 29/11/2018 nên chất lượng xây dựng căn nhà không đảm bảo. Mặt khác, Công

ty TNHH Thiết kế xây dựng K không có thiện chí sửa chữa nhà theo Công văn số 455 ngày 18/9/2020 của Trung tâm kiểm định xây dựng BT. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền xây dựng căn nhà là 920.000.000đồng và 50.000.000đồng tiền tổn thất tinh thần.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K - ông Đỗ Minh T trình bày:

Ngày 05/11/2018, Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K ký hợp đồng với bà N để thi công căn nhà số ... Hiền Vương, phường TH, thành phố PT, tỉnh BT theo giấy phép xây dựng số 807 của UBND thành phố Phan Thiết và hồ sơ thiết kế kèm theo Giấy phép xây dựng đã cấp. Thời gian thi công 70 ngày, bên bà N cử người giám sát hàng ngày khi thi công. Hai bên ký biên bản nghiệm thu ngày 20/01/2019. Trong quá trình sử dụng, bà N có yêu cầu Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K sửa chữa, công ty cũng có cho người xuống nhưng bà N không hợp tác nên không thực hiện được. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 920.000.000đồng và những khoản chi phí phát sinh nhưng bà N chưa tính được, 50.000.000đồng tiền tổn thất tinh thần thì bị đơn không đồng ý. Vì:

- Xin giấy phép xây dựng cũng như bản vẽ thiết kế bà N tự liên hệ đơn vị khác. Công ty thực hiện đúng theo bản vẽ, bà N có yêu cầu thay đổi một số chi tiết thì công ty làm theo.

- Hai bên đã thanh lý hợp đồng, trong hợp đồng đã nêu rõ theo Điều 2 của biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Nguyên đơn cho rằng bị đơn không hợp tác sửa chữa nhà là không có căn cứ. Công ty xây dựng theo hồ sơ thiết kế của nguyên đơn và tại phiên tòa, giám định viên cũng đã xác định rõ không xác định được nguyên nhân chính dẫn đến vết nứt sàn, tường. Mặt khác, hợp đồng thi công xây dựng đã được các bên thanh lý nên quyền lợi, nghĩa vụ giữa các bên không còn. Do đó, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Đại diện Trung tâm kiểm định xây dựng tỉnh BT ông Trần Đình T - Giám định viên trình bày:* không có cơ sở xác định nguyên nhân chính dẫn đến các vết nứt dọc tường, vết nứt ngang sàn lầu, vết rạn nền nhà. Tuy nhiên, theo kết quả tính toán và kiểm tra tại hiện trường thì các kết cấu chính của khung nhà không ổn định và cường độ bê tông cột tầng lầu không đảm bảo là một trong những nguyên nhân gây ra vết nứt.

- *Người làm chứng bà Nguyễn Thị S là mẹ bà N trình bày:* Bà cho bà N đất và tiền để xây dựng căn nhà tại số ... Hiền Vương, thành phố PT, tỉnh BT. Bà giới thiệu cho bà N và Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K gặp nhau bàn bạc việc xây dựng vì nhà xây cho bà N ở nên bà N tự quyết việc xây nhà theo ý bà N, nên việc xây dựng căn nhà này như thế nào bà không biết.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 56/2020/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 91, Điều 147, Điều 157, Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 385, Điều 401, Điều 422 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 111, Điều 112, Điều 113, Điều 123, Điều 124, Điều 138, Điều 139, Điều 140, Điều 144 và Điều 147 Luật xây dựng năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích N buộc Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K bồi thường số tiền 920.000.000đồng và 50.000.000đồng tiền tổn thất tinh thần.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng khác, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/9/2020, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích N kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích N và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

- Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 20/4/2021, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm y án sơ thẩm.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

1. Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

2. Về nội dung: Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm thu thập chứng cứ chưa đầy đủ mà tại phiên tòa phúc thẩm không thể thực hiện bổ sung được, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật tố tụng dân sự, hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến trình bày tại phiên tòa của các đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/9/2019, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 06/12/2019 và Bản tự khai ngày 22/10/2019, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích N

đều xác định giữa nguyên đơn và bị đơn ký hợp đồng thi công xây dựng nhà theo bản thiết kế được UBND thành phố Phan Thiết cấp giấy phép xây dựng số 807/GPXD ngày 17/9/2019 mang tên bà Nguyễn Thị Bích N. Tuy nhiên, kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn lại nộp bản vẽ thiết kế thi công khác để làm căn cứ cho việc khởi kiện.

[2] Đối với bị đơn, tại bản tự khai ngày 10/11/2019, ông Thái Hoàng L là người đại diện theo pháp luật của bị đơn khai Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K nhận thi công nhà theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị S trên thửa đất số 131, tờ bản đồ số 8 ở khu phố A, phường TH, thành phố PT; Nhưng tại buổi hòa giải ngày 12/8/2020, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn lại xác định giữa nguyên đơn và bị đơn ký hợp đồng thi công xây dựng nhà theo bản thiết kế được UBND thành phố Phan Thiết cấp giấy phép xây dựng số 807/GPXD ngày 17/9/2019 mang tên bà Nguyễn Thị Bích N.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Nguyễn Thị Bích N lại khai giữa nguyên đơn và bị đơn ký hợp đồng thi công xây dựng nhà theo bản thiết kế được UBND thành phố Phan Thiết cấp giấy phép xây dựng số 1048/GPXD ngày 29/11/2018 mang tên bà Nguyễn Thị S.

[4] Xét thấy, Hợp đồng giao nhận thi công số 023/HĐTCXD (không ghi ngày tháng năm), được ký kết giữa hai bên không xác định rõ thi công theo bản thiết kế nào, lời khai của hai bên lại không thống nhất về việc ký hợp đồng thi công theo bản thiết kế nào. Trong khi đó, Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ theo bản thiết kế được UBND thành phố Phan Thiết cấp giấy phép xây dựng số 807/GPXD ngày 17/9/2019 mang tên bà Nguyễn Thị Bích N; Ra Quyết định trưng cầu giám định lại theo bản thiết kế được UBND thành phố Phan Thiết cấp giấy phép xây dựng số 1048/GPXD ngày 29/11/2018 mang tên bà Nguyễn Thị S.

[5] Mặt khác, nếu xác định được hai bên ký kết hợp đồng xây dựng nhà theo bản thiết kế được UBND thành phố Phan Thiết cấp giấy phép xây dựng số 1048/GPXD ngày 29/11/2018 mang tên bà Nguyễn Thị S, thì căn cứ vào Báo cáo Kết luận giám định số 32/BC-TTKĐ ngày 17/6/2020, bên thi công (tức Công ty TNHH Thiết kế xây dựng K) cũng có phần lỗi, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn với lý do hiện trạng căn nhà hiện nay vẫn có thể sửa chữa, khắc phục được những hư hỏng nhưng nguyên đơn không đồng ý sửa chữa và cũng không đưa ra được những chứng cứ chứng minh thiệt hại thực tế, là không đảm bảo quyền lợi của nguyên đơn. Vì tại phiên tòa sơ thẩm, phía bị đơn cũng không đồng ý sửa chữa, khắc phục thiệt hại, nên nguyên đơn không thay đổi yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn khắc phục, sửa chữa nhà theo thỏa thuận trong hợp đồng đã ký là phù hợp. Đáng lý ra trong trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm cần tạm ngừng phiên tòa để trưng cầu giám định xác định thiệt hại khi khắc phục, sửa chữa là bao nhiêu, để từ đó xem xét mức độ lỗi của hai bên để có phán quyết cho phù hợp.

[6] Từ nhận định trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã thu thập chứng cứ và chứng minh chưa được thực hiện đầy đủ mà tại phiên tòa phúc thẩm không thể bổ sung được, nên cần hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm theo quy định tại khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật tố tụng dân sự, như ý kiến của Kiểm sát viên và kháng cáo của nguyên đơn là phù hợp.

[7] Khi giải quyết lại vụ án, cấp sơ thẩm cần lưu ý làm rõ việc giải quyết vụ án có ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị S và ông M (anh trai của bà N) hay không, để đưa họ vào tham gia tố tụng theo quy định tại khoản 4 Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì theo bà S khai tại phiên tòa phúc thẩm, bà là người trực tiếp đứng ra giao dịch với ông Thái Hoàng L về việc xây dựng nhà; Điều này cũng phù hợp với lời trình bày của ông Thái Hoàng L tại Bản tự khai ngày 10/11/2019.

[8] Về án phí và chi phí tố tụng khác: Do bản án sơ thẩm bị hủy nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm; nghĩa vụ chịu án phí và chi phí tố tụng khác được xác định lại khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 56/2020/DSST ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- Người kháng cáo nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bích N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích N 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007895 ngày 25/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

- Nghĩa vụ chịu án phí và chi phí tố tụng khác được xác định lại khi vụ án được giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- TAND thành phố P.Thiết;
- VKSND thành phố P.Thiết;
- Chi cục THADS thành phố P.Thiết;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, TDS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái